

Số: 01/2018/VNR-BKS

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam
Hội đồng Quản trị TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam**

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE);
- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 26/4/2017 của VINARE;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của VINARE.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2016, tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 và các cuộc họp HĐQT trong năm.

Ngoài ra, thực hiện nhiệm vụ và chức năng của Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát thường xuyên giám sát các hoạt động kinh doanh, công tác quản trị và điều hành của VINARE theo các mảng nghiệp vụ được phân công trong Ban kiểm soát.

B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

I. Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2017

Hoạt động kinh doanh của VINARE năm 2017 đã đạt được các kết quả đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2017 và Quyết định số 15/2017/QĐ-HĐQT ngày 14/11/2017 như sau:

Chỉ tiêu (Đơn vị: triệu đồng)	Thực hiện		Kế hoạch 2017		% thực hiện		
	2016	2017	ĐHĐCĐ giao	Đã điều chỉnh bởi HĐQT	So với 2016	So với KH 2017	
						ĐHĐCĐ giao	Đã điều chỉnh bởi HĐQT
Doanh thu phí nhận TBH	1,655,558	1,651,472	1,770,000	1,635,000	99.8%	93.3%	101.0%
Doanh thu phí giữ lại	561,524	586,893	590,000	532,000	104.5%	99.5%	110.3%
Lợi nhuận trước thuế	270,726	285,290	278,000	285,000	105.4%	102.6%	100.1%

2. Một số chỉ tiêu của hoạt động kinh doanh chính

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	% thay đổi
1	Tổng tài sản	6,239,283	6,313,778	101.2%
2	Vốn chủ sở hữu	2,647,099	2,585,248	97.7%
3	Dự phòng nghiệp vụ (theo TNGL)	839,746	909,839	108.3%
3	Dự phòng phí	251,436	268,805	106.9%
3	Dự phòng bồi thường	396,712	447,189	112.7%
3	Dự phòng dao động lớn	191,598	193,845	101.2%
4	Doanh thu			
4	Doanh thu phí nhận tái	1,655,558	1,651,472	99.8%
4	Doanh thu thuần hoạt động KDBH	964,477	981,229	101.7%
4	Doanh thu tài chính	224,139	289,477	129.2%
4	Thu khác	15,072	14,231	94.4%
5	Chi phí			
5	Chi bồi thường	960,921	915,028	95.2%
	Trong đó: Chi bồi thường thuộc TNGL	273,019	298,458	109.3%
5	Chi phí quản lý và chi khác hoạt động KDBH	277,037	263,687	95.2%
5	Chi phí tài chính	23,002	68,102	296.1%
5	Chi phí khác	2,744	2,563	93.4%
6	Lợi nhuận			
6	Lợi nhuận gộp từ KDBH	146,120	121,608	83.2%
6	Lợi nhuận gộp từ hoạt động tài chính	201,136	221,374	110.1%
6	Lợi nhuận từ hoạt động khác	12,328	11,668	94.6%
6	Lợi nhuận trước thuế	270,726	285,290	105.4%
7	Lợi nhuận sau thuế	223,540	233,853	104.6%

(Theo BCTC riêng đã kiểm toán)

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2017 tăng 1.2% so với 31/12/2016 nhưng vốn chủ sở hữu giảm 2.3% do VINARE thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 với tỷ lệ lần lượt là 12% và 10% từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, tương đương số tiền 288.37 tỷ đồng.

Chỉ tiêu doanh thu phí nhận tái bảo hiểm giảm nhẹ (0.2%) so với năm 2016 nhưng doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm, doanh thu tài chính đều tăng so với năm 2016.

Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 4.8%;

Chi phí tài chính tăng mạnh so với 2016 do:

- (1) Lãi chênh lệch tỷ giá tăng 31.6 tỷ đồng so với 2016. Tuy nhiên, lãi chênh lệch tỷ giá cũng tăng lên tương ứng nên lãi/lỗ ròng từ chênh lệch tỷ giá năm 2017 là 0.26 tỷ đồng – tương đương năm 2016 (0.2 tỷ đồng);
- (2) Giảm hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư 16.3 tỷ đồng (năm 2017 hoàn nhập dự phòng 1.99 tỷ đồng trong khi năm 2016 hoàn nhập dự phòng 18.29 tỷ đồng).

Dự phòng nghiệp vụ: Bộ Tài chính ban hành công văn số 2713/BTC-QLBH ngày 12/3/2018 chấp thuận việc điều chỉnh phương pháp dự phòng nghiệp vụ của Vina Re từ 2017. Theo đó, việc thay đổi như sau:

- (1) Dự phòng phí: Đối với các hợp đồng trên 1 năm: 55% tổng phí bảo hiểm thuộc năm tài chính. Việc thay đổi này làm tăng dự phòng nhận tái bảo hiểm và dự phòng nhượng tái bảo hiểm trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 tăng lần lượt 2,2 tỷ và 1 tỷ đồng.
- (2) Dự phòng bồi thường: không thay đổi.
- (3) Dự phòng dao động lớn: trích 2% trên phí bảo hiểm giữ lại (trước đây là 3%) theo từng nghiệp vụ cho đến khi bằng 100% phí giữ lại. Việc thay đổi này làm chỉ tiêu tăng dự phòng dao động lớn trên báo cáo kết quả kinh doanh 2017 thấp hơn 5,8 tỷ đồng.
- (4) Dự phòng bảo đảm cân đối:
 - a. Dự phòng tái bảo hiểm nhân thọ: trích lập 1% lợi nhuận trước thuế, được trích lập cho đến khi bằng 5% phí nhận tái bảo hiểm nhân thọ.
 - b. Dự phòng tái bảo hiểm sức khỏe: trích 2% phí bảo hiểm giữ lại đối với từng nghiệp vụ cho đến khi bằng 100% phí bảo hiểm giữ lại của năm.Trong năm 2017, Vina Re đã trích lập dự phòng đảm bảo cân đối 269 triệu đồng và được theo dõi riêng trên chỉ tiêu dự phòng dao động lớn.

Lợi nhuận gộp từ kinh doanh bảo hiểm giảm 16.8% so với năm 2016, đạt 121.6 tỷ đồng, chủ yếu do tăng trích lập dự phòng phí bảo hiểm (năm 2017 trích thêm 12 tỷ đồng trong khi năm 2016 hoàn nhập 47.8 tỷ đồng) và chi phí bồi thường tăng (+9.3%).

Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính và Lợi nhuận trước thuế đều tăng so với 2016.

2.1. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm và quản lý chi phí

Năm 2017 doanh thu phí nhận tái và Doanh thu phí giữ lại không đạt kế hoạch được ĐHCĐ thông qua tại ĐHCĐ thường niên 2017, nhưng đã hoàn thành kế hoạch điều chỉnh được HĐQT thông qua. Một số lý do nội tại để đạt được kết quả như trên:

- Tỷ lệ phí giảm mạnh, điều kiện điều khoản mở rộng do cạnh tranh gay gắt làm giảm doanh thu gốc của các nghiệp vụ chủ chốt như Tài sản (giảm 10-15%), Kỹ thuật (giảm 30-40%). Các công ty BH gốc tăng mức giữ lại.
- Việc phân chia thị phần các dịch vụ có TBH giữa các công ty gốc bất lợi cho việc nhận dịch vụ của VINARE
- VINARE theo đuổi chủ trương kiểm soát chặt chẽ rủi ro, tăng cường kỷ luật khai thác, không nhận dịch vụ dưới chuẩn.
- Bảo hiểm Tàu cá bị ảnh hưởng do chậm có quyết định tiếp tục triển khai của Chính phủ.
- Nghiệp vụ Dầu khí: doanh thu phí giảm 62% so với năm trước do hạn chế nguồn nhận dịch vụ cả ở trong nước và nước ngoài. PVI không có chính sách trao đổi dịch vụ này trong nước.

2.2. Hiệu quả kinh doanh theo nghiệp vụ và Bồi thường

Bồi thường thuộc TNGL tăng 9.3% (25.4 tỷ) so với năm 2016.

Nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của bão Damrey (tháng 11), tổng trách nhiệm nhận của VINARE đối với 3 nghiệp vụ Tài sản, Kỹ thuật, Hàng hải là 63.2 tỷ VND; chỉ tiêu bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại bị ảnh hưởng 43.1 tỷ VND

Trong năm 2017, VINARE sử dụng quỹ dự phòng dao động lớn để bù đắp cho nghiệp vụ Thân tàu số tiền 13 tỷ VND.

2.3. Tình hình công nợ kinh doanh Tái bảo hiểm

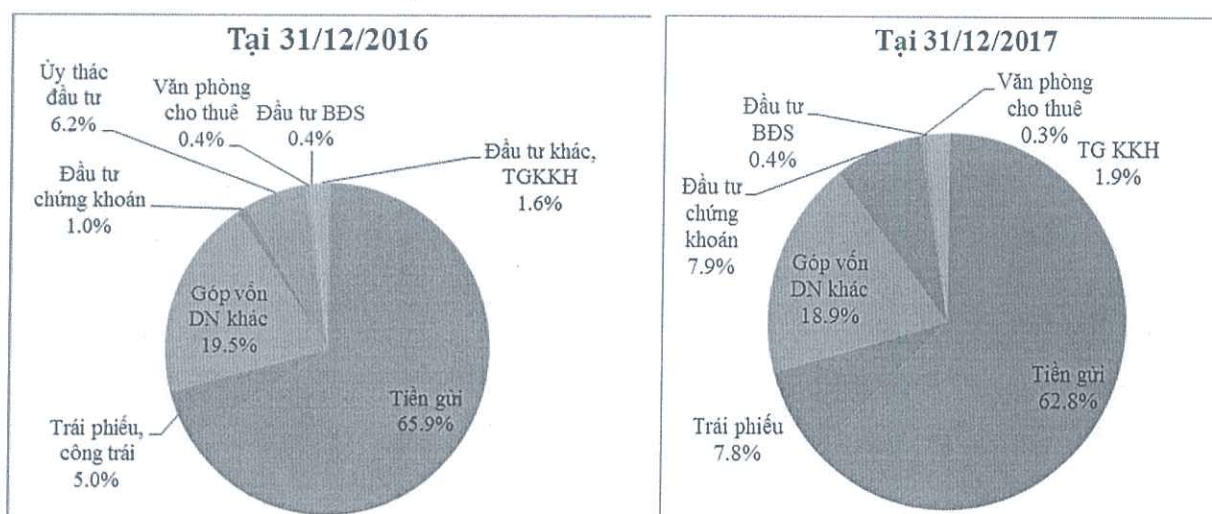
Tình hình công nợ kinh doanh Tái bảo hiểm tại 31/12/2017 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	Tăng/Giảm
1	Công nợ phải thu	655.159	758.952	15.8%
2	Công nợ phải trả	598.978	688.567	15.0%
3	Net công nợ phải thu	56.181	70.385	25.3%

2.4. Hoạt động đầu tư tài chính

- Cơ cấu danh mục đầu tư:



Đến 31/12/2016 tổng giá trị danh mục đầu tư của VINARE là 3.470,2 tỷ đồng, tăng 89.8 tỷ đồng so đầu năm, cơ cấu danh mục đầu tư có thay đổi theo hướng giảm tỷ trọng tiền gửi (từ 65.9% xuống 62.8%), giảm góp vốn (từ 19.5% xuống 18.9%) và tăng tỷ trọng trái phiếu (từ 5% lên 7.8%), tăng đầu tư chứng khoán thông qua ủy thác đầu tư và giảm tự doanh (từ 7,2% lên 7.9%).

- **Hiệu quả hoạt động đầu tư chính:**

Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính năm 2017 là 221.4 tỷ đồng - tăng so với năm 2016 là 20.2 tỷ đồng chủ yếu là do:

- Lãi tiền gửi có kỳ hạn là 158.9 tỷ đồng - tăng 29 tỷ đồng
- Lãi từ ủy thác đầu tư là 33.2 tỷ đồng – tăng 10.2 tỷ đồng
- Cổ tức và lợi nhuận được chia là 28 tỷ đồng – giảm 5 tỷ đồng
- Hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư là 1.99 tỷ đồng – giảm 16.3 tỷ đồng

(Theo thuyết minh số 22, 23 tại BCTC riêng lẻ đã kiểm toán)

- **Hoạt động đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác:**

Hầu hết các doanh nghiệp VINARE có vốn góp đều có kết quả kinh doanh có lãi trong năm tài chính 2017, ngoại trừ Bảo hiểm Phú Hưng tiếp tục thua lỗ. Các khoản đầu tư của VNR đã được trích lập dự phòng đầy đủ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

II. Công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban điều hành

1. Công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp

VINARE chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Nhà nước và các quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo hoạt động ổn định của Tổng Công ty.

2. Phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, các Phòng và Ban kiểm soát

HĐQT, Ban điều hành và các đơn vị của VINARE đều tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thực hiện giải trình cung cấp số liệu, tài liệu cho Ban kiểm soát kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu.

3. Các mặt hoạt động khác

Thống nhất với báo cáo của Ban điều hành

III. Đánh giá kết quả

Căn cứ kết quả thẩm định trên báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2017. Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Về hoạt động kinh doanh

Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng không hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2017 do ĐHĐCĐ giao. Tuy nhiên, nếu so với kế hoạch kinh doanh điều chỉnh HĐQT trình ĐHĐCĐ, VNR đã hoàn thành 100% kế hoạch được giao.

Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác tài chính, trích lập dự phòng đầy đủ và theo nguyên tắc thận trọng.

- Về Quản trị điều hành

Hội đồng quản trị và Ban điều hành sát sao, quan điểm minh bạch rõ ràng.

Các vấn đề ra quyết định đều được thảo luận và thông báo đầy đủ tới ban điều hành và Ban kiểm soát.

Ban điều hành chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ đạo từ HĐQT.

C. KHUYẾN NGHỊ

- VINARE cần nghiên cứu để đảm bảo số thành viên HĐQT độc lập chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên HĐQT theo Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.
- Tập trung nguồn lực để tăng cường khai thác doanh thu nhận tái trên cơ sở vẫn đảm bảo nguyên tắc kiểm soát chặt chẽ rủi ro và tuân thủ kỷ luật khai thác.
- Rà soát chặt chẽ và đôn đốc việc thu hồi nợ do công nợ phải thu – phải trả đang ở mức cao.
- Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý danh mục đầu tư
- Tăng cường năng lực quản trị rủi ro, tham gia tích cực vào đánh giá và giám định tổn thất một số vụ bảo hiểm lớn
- Tăng cường các hoạt động đào tạo nhằm nâng cao năng lực của chuyên gia tính toán.
- Trong danh mục đầu tư của VINARE, đối với các doanh nghiệp có vốn góp của VINARE kinh doanh không có lãi cần nghiên cứu việc tái cơ cấu, thoái vốn tại các doanh nghiệp này để tăng hiệu quả đầu tư của VINARE.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam trong năm 2017.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Trần Trung Tính